

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HẢI LĂNG  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2023/HS-ST  
Ngày 24/5/2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI LĂNG, TỈNH QUẢNG TRỊ**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Thanh Khánh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Trần Đình Hùng

- Ông Thái Văn Tuấn

***Thư ký phiên tòa tại điểm cầu trung tâm:*** Ông Hoàng Kim Hưng - Thư ký  
Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị.

***Thư ký phiên tòa tại điểm cầu thành phần:*** Bà Nguyễn Thị Huyền - Thư ký  
Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa tại điểm cầu trung tâm:*** Ông Nguyễn Phúc Minh - Kiểm sát viên.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần:*** Ông Lê Đức Bát - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị và điểm cầu thành phần: Nhà tạm giữ Công an huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2023/TLST-HS ngày 19/4/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2023/QĐXXST-HS ngày 10/5/2023 đối với bị cáo:

**Phan Văn T**, sinh ngày 01/12/1987 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Đánh cá; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Thanh H, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1965; vợ tên Lê Thị T, sinh năm 1991; bị cáo có 03 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Ngày 04/11/2014 bị công an huyện H xử phạt 750.000đồng vì đã có hành vi “Gây thương tích cho người khác”.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 03/11/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**Bị hại:** Anh Phan Văn T, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Chị Lê Thị T, sinh năm: 1991; địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1965; địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

*Người làm chứng:*

- Chị Lê Thị L, sinh năm: 1993; địa chỉ: Thôn Đông T, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

- Ông Phan Văn T, sinh năm: 1970; địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

- Bà Lê T, sinh năm: 1969; địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

- Ông Phan Văn T, sinh năm: 1990; địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

- Ông Lê Bá L, sinh năm: 1960; địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

- Ông Phan Văn C, sinh năm: 1962; địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

- Ông Phan Thanh H, sinh năm: 1965; địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1993 địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

- Bà Mai Thị B, sinh năm: 1975; địa chỉ: Thôn P, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có tại hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ, ngày 03/7/2022, Phan Văn T thấy bà Mai Thị B đỗ xe ô tô tải gần nhà của mình ở thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị nên yêu cầu bà B điều khiển xe đi nơi khác thì ông Phan Văn T có lời qua, tiếng lại với T. Nghe vậy, Phan Văn T trứ cùng thôn với Phan Văn T cầm một thanh tre chạy đến đánh một cái vào người T làm rách da đầu và chảy máu. Vì bức xúc do bị T đánh nên Trại vào nhà lấy 01 thanh kim loại chạy ra đuổi đánh T, lúc đuổi kịp T, T cầm thanh kim loại ở tay phải vung lên đánh thì T đưa thanh tre đỡ nên không trúng vào người, lúc T lùi về gần cổng nhà mình thì bị vấp chân té ngã ngửa người về phía sau. Thấy vậy, T tiếp tục vung thanh kim loại đánh một cái trúng vào đầu gối trái của T gây thương tích. T được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện trung ương Huế đến ngày 07/7/2022 thì ra viện.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 198/TgT ngày 05/8/2022 và bản kết luận số 204/TgT ngày 10/8/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Trị kết luận: “Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Phan Văn T do thương tích gây nên là: 02%; tỷ lệ tổn thương cơ thể của Phan Văn T do thương tích gây nên là 15%”.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKSHL ngày 19/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố bị cáo Phan Văn T về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu.

Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã thỏa thuận với nhau về việc bồi thường thiệt hại, không ai yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy: 01 thanh tre hình trụ tròn; 01 cái quần thun màu nâu; 01 đôi dây vải màu đen; 01 con dao hình bản đẹp.

Bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận với kiểm sát viên.

Tại lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 20 giờ, ngày 03/7/2022, Phan Văn T đã có hành vi dùng 01 thanh kim loại đánh vào đầu gối trái của Phan Văn T và gây thương tích cho Phan Văn T với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 15%. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[3]. Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại; phía bị hại cũng có một phần lỗi trong vụ việc này; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, bản thân bị cáo từng là thành viên đội tự quản an ninh trật tự bảo vệ tàu thuyền trên biển; bị cáo được UBND xã H tặng giấy khen về thành tích tham gia lễ hội đua thuyền truyền thống; gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính; ông nội bị cáo là Phan Văn C được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Tính đến ngày xét xử, bị cáo đã bị tạm giam 06 tháng 21 ngày. Do đó, cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và xử bằng thời hạn tạm giam là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời thể hiện được tính khoan hồng của pháp luật.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại, không ai có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Đối với hành vi của Phan Văn T dùng thanh tre đánh Phan Văn T gây tỷ lệ tổn thương cơ thể cho Phan Văn T là 02% đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, Phan Văn T không yêu cầu khởi tố nên cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện H không khởi tố vụ án hình sự và chuyển cho công an huyện H xử lý hành chính là đúng với quy định của pháp luật.

[8]. Về xử lý vật chứng: 01 thanh tre màu nâu, hình trụ tròn, 01 cái quần thun màu nâu tím; 01 đôi giày vải màu đỏ đen; 01 con dao hình bản dẹt không còn giá trị sử dụng hoặc giá trị sử dụng không lớn nên tịch thu và tiêu hủy.

[9]. Vì xử phạt tù bị cáo bằng với thời gian bị cáo bị tạm giam nên Hội đồng xét xử ban hành quyết định trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

[10]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự:

1. Tuyên bố bị cáo **Phan Văn T** phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Xử phạt bị cáo Phan Văn T **06 (sáu) tháng 21 (hai mươi một)** ngày tù. (Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy: 01(một) đầu thanh tre dài 143,5cm màu nâu, hình trụ tròn, một đầu có đường kính 3,5cm, một đầu có đường kính 04cm, đầu nhỏ có quấn băng keo màu đen dài 06cm, trên thanh tre có một vết cắt dài 3,5cm cách đầu to 50cm; 01(một) cái quần thun màu nâu, có chiều dài 102cm, chiều rộng 44cm, phía trước đầu gối bên trái rách một đường dài, một bên phía bên phải dưới đầu gối rách một đường, phía sau bên trái trên mông rách một đường ngang, tình trạng đã qua sử dụng; 01(một) đôi giày vải màu đen, đã có dính đất cát, kích thước mỗi chiếc là 0,28m x 0,1m; 01(một) con dao hình bản dẹt màu trắng dài 32cm, bản nơi rộng nhất 08cm, bản nơi hẹp nhất 03cm, dày 0,15cm.

Vật chứng hiện có tại chi cục thi hành án dân sự huyện H theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/4/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện H và Chi cục thi hành án dân sự huyện H.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016. Bị cáo Phan Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***

- Tòa án, Viện kiểm sát tỉnh Quảng Trị;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- CA, VKS, THADS huyện Hải Lăng;
- Thi hành án hình sự;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thanh Khánh**

